

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

Note doanh nghiệp **P.3**

Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

GEX	14.2
PVS	13.8
KBC	12.3
MSN	10.6
SBT	9.7
BID	7.1
QNS	6.1
VRE	5.7
SSI	5.3
BSR	4.2
PTB	3.7
VEA	2.4
SAB	2.3
HDB	(6.5)
ACB	(10.3)
HPG	(23.4)
AAA	(25.3)
VIC	(39.9)
VNM	(52.4)

Thị trường giữ được mốc tham chiếu sau khi chịu áp lực bán mạnh từ phiên chiều. Mặc dù vậy số cổ phiếu giảm vẫn chiếm áp đảo so với tăng giá. VHM và GAS là hai mã góp phần giữ chỉ số bên cạnh TCB, VJC. VNM hôm nay lại mất điểm mạnh -1.6% về 130.9. Đây là phiên giảm thứ 4 liên tiếp của VNM từ 138. Giá thấp nhất của VNM vào đầu tháng 9 ở mức 122 và xu hướng chung giá VNM đang tích lũy quanh vùng 125-130.

Nhóm ngân hàng hầu hết giảm trong đó STB, MBB mất điểm nặng nhất. Hoạt động giao dịch của khối ngoại cũng trái chiều với việc mua ròng nhiều ở BID, SHB trong khi bán ròng mạnh VCB, HDB, STB.

Khối ngoại bán ròng khoảng 86 tỷ trong đó riêng VNM khoảng 52.4 tỷ đồng. Các cổ phiếu cũng bán nhiều có VIC (40 tỷ), AAA (25.3 tỷ), HPG (23.4 tỷ). Phía mua ròng có giá trị thấp hơn ở GEX (14.2 tỷ), PVS (13.8 tỷ) và KBC (12.3 tỷ).

Sau khi phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 1000, thị trường đã chậm lại đà giảm về mặt điểm số nhưng về bản chất xu hướng điều chỉnh vẫn tiếp tục. Phiên giao dịch thứ 4 nếu thị trường đạt đến sự cân bằng giữa nhóm tăng và giảm sẽ mang yếu tố tích cực hơn trong ngắn hạn. Nhóm cổ phiếu trụ như VNM, VHM, GAS, VCB đều ở trạng thái điều chỉnh làm cho thị trường về ngắn hạn chưa thể tạo một bộ đỡ vững chắc vì vậy nhà đầu tư cần hạn chế việc sử dụng margin quá cao giai đoạn này và chỉ giải ngân khi các cổ phiếu về sát vùng hỗ trợ.



## Vnindex 996.19

▲ +0.07 (+0.01%)

### Biến động Big Cap

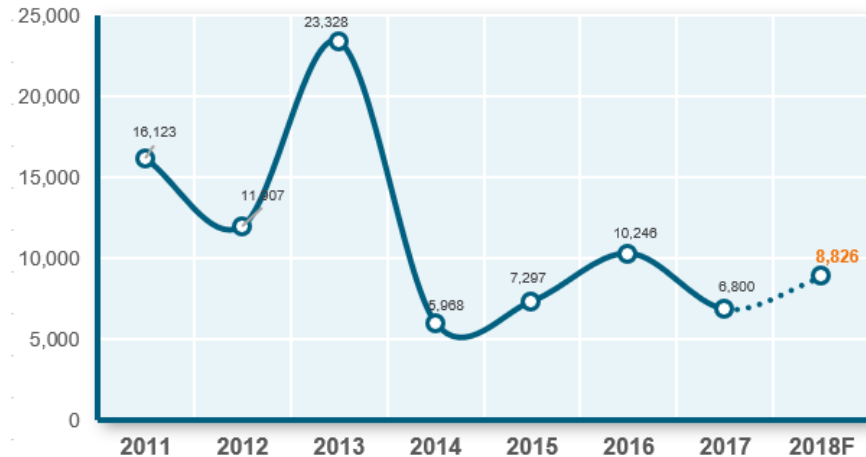
CP	Vốn hóa	Giá	%
GAS	228,334	119.3	2.40
NVL	59,337	64.9	2.20
PNJ	17,608	108.6	1.78
VJC	77,450	143.0	1.71
TCB	104,024	29.8	1.36
MWG	41,811	129.5	1.17
PLX	77,756	67.1	0.45
SSI	16,320	32.7	0.31
BID	123,416	36.1	0.28
TPB	17,778	26.7	0.19
VCB	221,982	61.7	0.16
REE	11,472	37.0	0.14
ROS	22,704	40.0	-
SAB	143,134	223.2	-
BHN	20,862	90.0	-
KDH	13,341	34.4	-
VIC	308,311	96.6	-
HNG	14,278	16.1	-
VRE	74,712	39.3	-
VHM	214,369	80.0	-
CTD	12,980	165.8	(0.18)
HDB	36,984	37.7	(0.26)
VPB	61,061	25.2	(0.40)
HPG	87,080	41.0	(0.49)
BVH	64,902	92.6	(0.54)
CTG	99,415	26.7	(0.56)
FPT	27,426	44.7	(0.67)
EIB	17,335	14.1	(1.40)
VNM	189,962	130.9	(1.58)
MSN	92,686	88.0	(2.00)
STB	24,439	13.6	(2.17)
DHG	11,963	91.5	(2.45)
MBB	49,798	23.1	(2.95)

### Tin doanh nghiệp:

**MWG** vừa thông báo chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 3:1 vào tháng 10, 11 sắp tới. Trước đó MWG đã chia cổ tức bằng tiền mặt 15% vào tháng 5 vừa qua. Ở đợt chia cổ tức bằng cổ phiếu lần này, với giá cổ phiếu đang quanh 130 thì tỷ lệ chia 3:1 sẽ điều chỉnh giá về quanh 97,000. Trong báo cáo kinh doanh mới nhất tháng 8 vừa qua công ty ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 58,667 tỷ đồng, doanh thu online đạt 7,557 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 1,969 tỷ đồng; tương đương với mức tăng trưởng 39% doanh thu thuần, 118% doanh thu online và 36% lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm 2017.

Chuỗi Bách Hóa Xanh hiện có 405 cửa hàng với tổng doanh thu đạt 420 tỷ đồng. Mức doanh thu tính bình quân cho các cửa hàng khai trương trước ngày 1/8/2018 đạt trên 950 triệu đồng/cửa hàng. Theo một chia sẻ của công ty thì với khoảng 900 triệu thì các cửa hàng sẽ đạt điểm hòa vốn. vì vậy sang năm 2019, với từ 500 – 800 cửa hàng Bách Hóa Xanh có thể mang lợi nhuận từ 300 tỷ đến 500 tỷ đồng lợi nhuận.

EPS MWG dự phóng cuối năm khoảng 8,800. PE dự phóng dựa trên giá hiện tại khoảng 14.7. Đây là mức PE khá thấp so với lịch sử của cổ phiếu này và cũng so với PE trung bình của thị trường chung. Vùng giá phù hợp với MWG cho năm nay khoảng 150,000 – 160,000 và trong điều kiện thị trường lạc quan hơn giá MWG có thể tăng thêm 5% - 10% trên mức dự báo.

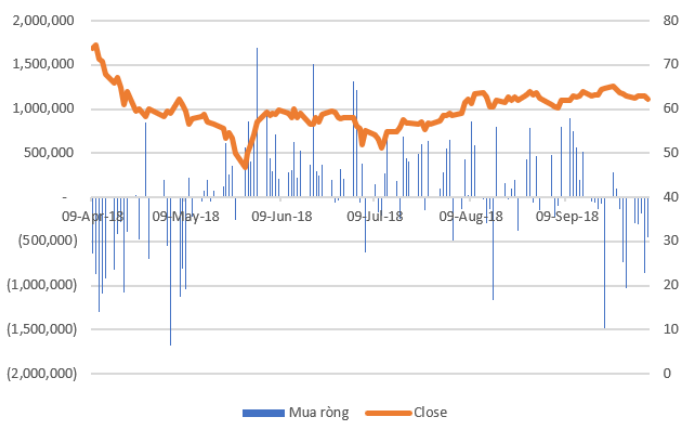




## Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang năm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ năm giữ	EPS
VCB	HOSE	61.7	868,060	19.65	3.92	28,610	103,300	748,323,297	221,982	20.8%	3,140
CTG	HOSE	26.7	3,336,170	12.81	1.58	-	-	1,117,021,366	99,415	30.0%	2,085
BID	HOSE	36.1	1,270,140	15.18	2.53	211,870	16,810	87,140,612	123,416	2.5%	2,378
MBB	HOSE	23.05	12,851,160	11.07	1.38	-	-	432,090,274	49,798	20.0%	2,083
TCB	HOSE	29.75	2,656,380	11.61	2.23	-	-	786,733,236	104,024	22.5%	2,563
VPB	HOSE	25.2	3,212,810	8.21	1.22	-	-	568,750,806	61,061	23.5%	3,068
STB	HOSE	13.55	19,464,630	16.54	1.28	66,230	172,860	218,686,865	24,440	12.1%	819
EIB	HOSE	14.1	250,710	14.06	1.39	-	-	369,895,687	17,335	30.1%	1,003
HDB	HOSE	37.7	1,567,140	13.48	2.37	1,010	172,570	268,834,194	36,984	27.4%	2,797
TPB	HOSE	26.7	1,065,850	12.06	1.88	-	-	145,468,410	17,778	21.8%	2,214
SHB	HNX	8.7	5,183,072	6.11	0.86	150,300	46,700	117,078,730	10,467	9.7%	1,423
ACB	HNX	33.7	3,210,069	11.42	2.13	-	305,005	335,860,153	42,029	26.9%	2,952
NVB	HNX	9.3	2,289,615	96.88	1.20	-	-	159,175	2,768	0.1%	96
LPB	UPCOM	10.2	1,316,884	6.19	0.83	-	-	37,238,676	7,650	5.0%	1,647
BAB	UPCOM	20.5	12,700	15.67	1.81	-	-	1,138,530	11,197	0.2%	1,308
VIB	UPCOM	28.8	95,550	9.01	1.71	-	-	115,710,712	15,281	21.8%	3,197
KLB	UPCOM	10.2	53,910	14.03	1.04	-	-	57,001,000	3,021	19.2%	727

### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



### Mua bán ròng khối ngoại - STB







## Thông tin tài chính nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn:

Code	Đóng cửa	LN 6T.2018	% Tăng Trưởng	EPS	P/E	P/B	Giá cao nhất 9T	So với đỉnh giá	% So với đầu năm
ACB	33.7	2,462.4	151.2%	2,952	11.4	2.13	43.0	-21.6%	9.8%
BHN	90.0	331.9	1.8%	3,267	27.5	4.39	117.9	-23.7%	-33.0%
BID	36.1	3,941.8	45.1%	2,378	15.2	2.53	41.9	-13.8%	33.7%
BVH	92.6	749.8	-30.4%	1,802	51.4	4.28	105.6	-12.3%	37.6%
CTG	26.7	4,236.7	8.5%	2,085	12.8	1.58	34.8	-23.3%	6.8%
EIB	14.1	737.4	125.8%	1,003	14.1	1.39	16.5	-14.5%	11.9%
FPT	44.7	1,103.3	19.3%	5,078	8.8	2.10	51.3	-12.9%	-9.7%
GAS	119.3	5,678.7	41.7%	5,878	20.3	5.12	128.4	-7.1%	30.7%
HDB	37.7	1,495.3	141.6%	2,797	13.5	2.37	50.0	-24.6%	-1.3%
HPG	41.0	4,406.8	26.9%	4,242	9.7	1.71	44.2	-7.2%	20.2%
MBB	23.1	2,998.2	52.6%	2,083	11.1	1.38	30.3	-23.9%	1.1%
MSN	88.0	3,031.0	566.0%	5,241	16.8	6.29	104.0	-15.4%	10.0%
MWG	129.5	1,539.3	44.0%	8,487	15.3	5.59	128.9	0.5%	-0.5%
NVL	64.9	722.8	-13.4%	2,255	28.8	3.41	71.0	-8.6%	29.8%
PLX	67.1	2,060.8	16.3%	3,240	20.7	4.45	73.1	-8.2%	-6.0%
PNJ	108.6	516.7	36.8%	5,341	20.3	6.06	122.7	-11.5%	23.4%
ROS	40.0	88.0	-39.7%	1,391	28.8	3.94	85.0	-52.9%	-71.7%
SAB	223.2	2,337.0	-4.3%	7,384	30.2	9.04	252.4	-11.6%	-10.3%
SSI	32.7	717.9	19.9%	2,266	14.4	1.79	40.7	-19.8%	15.8%
STB	13.6	768.0	65.5%	819	16.5	1.28	15.8	-14.2%	1.1%
TCB	29.8	4,149.8	90.0%	2,563	11.6	0.75	102.4	-70.9%	-7.0%
TPB	26.7	818.9	112.1%	2,214	12.1	1.88	32.5	-17.8%	-17.6%
VCB	61.7	6,430.7	52.3%	3,140	19.6	3.92	66.2	-6.8%	13.6%
VHM	80.0	7,731.6	980.5%	7,048	11.4	1.59	96.0	-16.7%	-27.6%
VIC	96.6	1,093.9	-36.2%	1,060	91.1	2.96	111.5	-13.4%	49.5%
VJC	143.0	1,998.8	11.3%	8,860	16.1	5.45	171.7	-16.7%	19.3%
VNM	130.9	5,367.7	-8.4%	6,757	19.4	7.25	155.0	-15.5%	-24.1%
VPB	25.2	3,501.0	34.3%	3,068	8.2	1.22	40.2	-37.3%	-6.0%
VRE	39.3	1,161.4	5.6%	1,057	37.2	2.74	50.0	-21.4%	-16.9%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu  
Quan tâm

## Top tăng giá HOSE

SHI	2.99
TS4	3.62
LIX	3.63
FTS	3.66
TGG	4.19
YBM	4.19
APC	4.25
PVD	4.36
HID	5.08
DHM	5.31
ATG	5.81
HCD	6.67
CLG	6.82
C47	6.88

## Top tăng giá HNX

L14	5.69
VHL	6.06
CVN	6.52
KVC	6.67
ALV	6.67
FID	7.69
SJC	7.69
SPP	8.16
DHT	8.40
DS3	8.51
CSC	8.65
LCD	8.70
SRA	9.83
DPS	12.50

**VGC** - Tổng Công ty Viglacera - 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt 754,6 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Công ty mẹ cũng ghi nhận lợi nhuận lũy kế ước đạt 476 tỷ đồng và vượt 20% so với kế hoạch.

**TDG** - CTCP Dầu khí Thái Dương – Đã thông qua phương án chào bán 13 triệu cổ phiếu mới cho cổ đông hiện hữu, tương ứng tỷ lệ 129 -130, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2018 hoặc quý I/2019.

**SRF** - CTCP Kỹ Nghệ Lạnh – Đã thông qua phương án mua hơn 762.000 cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ, tương đương 2,35% số lượng cổ phiếu đã phát hành. Giá mua được xác định theo giá thị trường theo phương thức khộp lệnh. Chi tiết sẽ được thông báo sau.

**ROS** - CTCP Xây dựng FLC Faros – HĐQT đã thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp trị giá 100 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 100% sở hữu tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định cho các nhà đầu tư có nhu cầu.

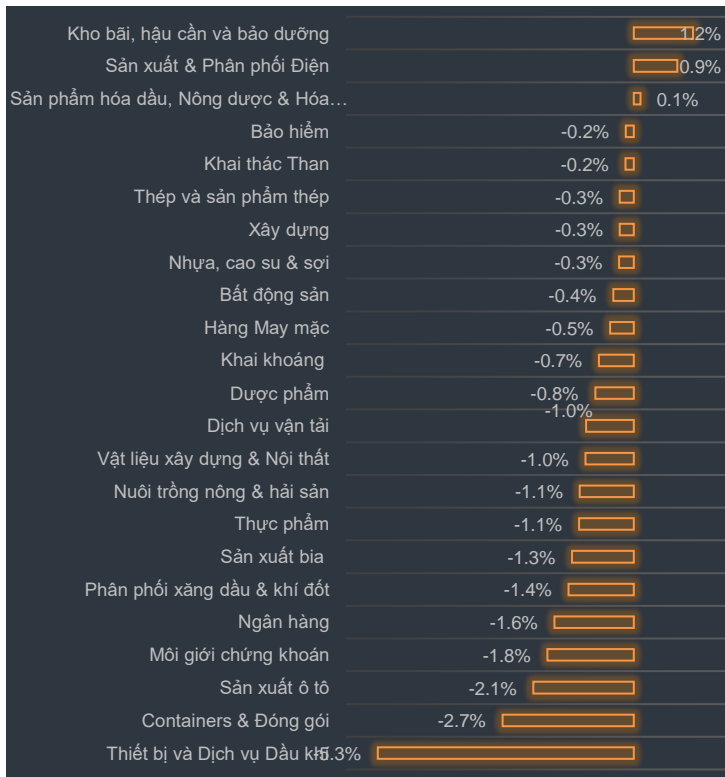
**PAN** - CTCP Tập đoàn PAN - Thông báo Đại hội cổ đông bất thường 2018 sẽ được tổ chức vào 13h30' ngày 27/10/2018 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm Hà Nội. Nội dung Đại hội có một số điểm đáng chú ý như tờ trình phát hành cổ phiếu thường theo tỷ lệ 4:1; Giới hạn sở hữu nước ngoài; Phát hành lại cổ phiếu quỹ cho nhân viên và tăng số lượng Thành viên HĐQT.

**POW** - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Tổng công ty dự kiến chuyển đăng ký giao dịch từ UPCoM lên niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) vào cuối năm 2018. Niêm yết trên HOSE sẽ giúp PV Power dễ dàng tiếp cận nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, cũng như cổ phiếu POW trở nên hấp dẫn hơn.

Trong 8 tháng đầu năm 2018, tổng doanh thu đạt 21.655,3 tỷ đồng, bằng 73% kế hoạch năm. Trong tháng 9/2018, PV Power ước sản xuất được 1.412,8 triệu kWh, tổng doanh thu đạt 1.861,6 tỷ đồng.

**VCG** - Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) cho biết, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính, Tổng công ty sẽ triển khai bán cổ phần tại Vinaconex. Số lượng cổ phần SCIC chào bán là 254.901.153 cổ phần, chiếm 57,71% vốn điều lệ Vinaconex. Hình thức chào bán: Bán đấu giá công khai cả lô toàn bộ cổ phần sở hữu của SCIC tại Vinaconex qua HNX. Thời gian tổ chức đấu giá trong

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** BII, VCR, FDC

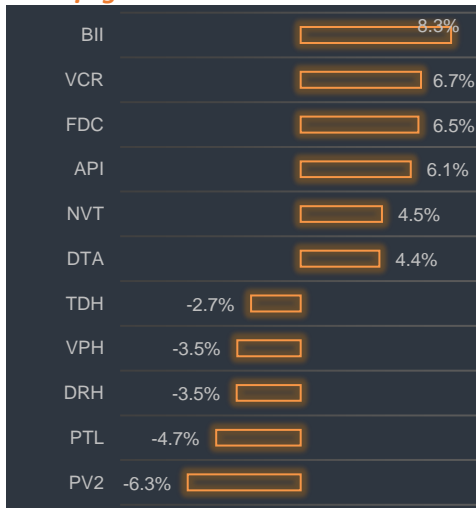
**Xây dựng:** VMI, LUT, MST

**Dầu khí:** PGD, PVE, SFC

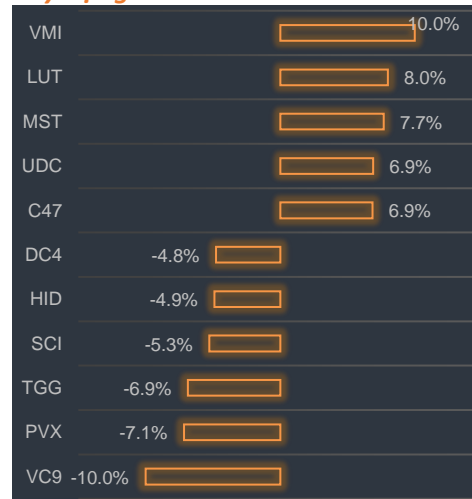
**Chứng khoán:** VIX, BVS, PSI

**Ngân hàng:**

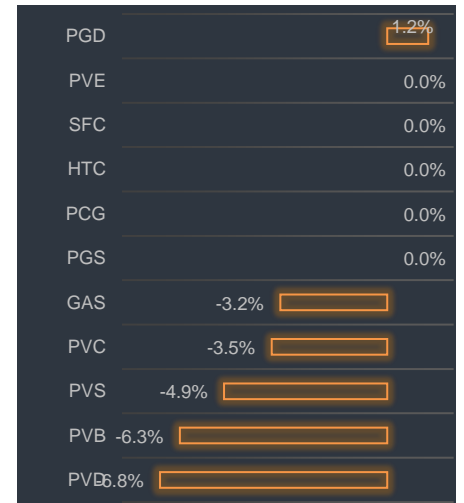
### Bất động sản



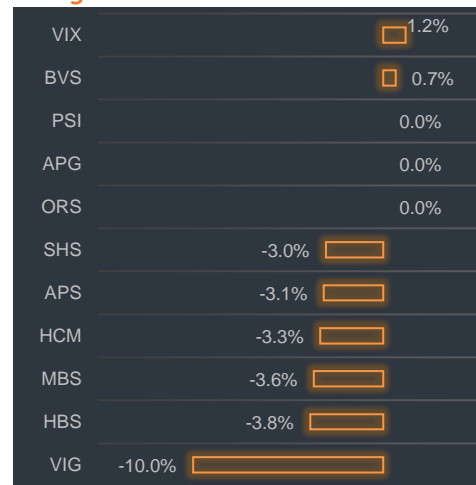
### Xây dựng



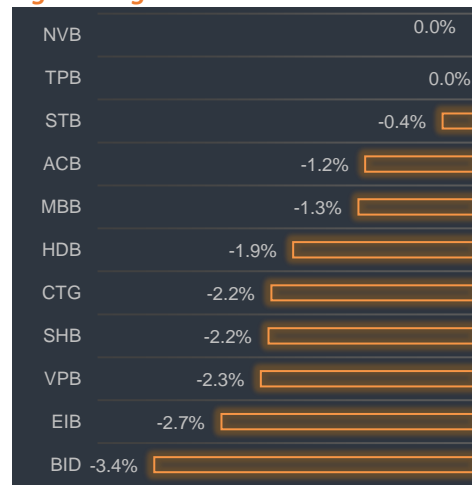
### Dầu khí



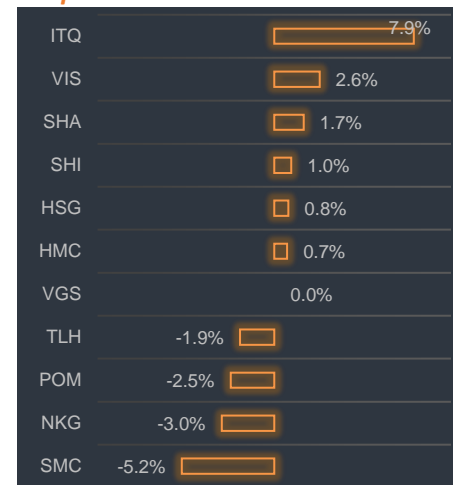
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
Tel: 0983.999.350  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931